

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP

TỪ GHÉP NGŨ VĂN 7

I. Các loại từ ghép

Câu 1:

- + Các tiếng chính: bà, thơm.
- + Các tiếng phụ: ngoại, phức.
- + Tiếng chính đứng trước, tiếng phụ đứng sau; tiếng phụ bổ sung nghĩa cho tiếng chính.

Câu 2: Các tiếng trong hai từ ghép quần áo, trầm bổng ở đây không phân ra thành tiếng chính, tiếng phụ. Các tiếng trong hai từ này không chia ra được thành tiếng chính tiếng phụ. Hai tiếng bình đẳng với nhau, ghép lại tạo thành từ.

II. Nghĩa của từ ghép

Ví dụ:

- Áo quần:

- + Do hai tiếng tạo thành
 - + Tiếng áo và tiếng quần đều có nghĩa.
 - + Cả hai tiếng đều dùng để chỉ vật dụng trang phục của con người.
- => Từ áo và từ quần nghĩa hẹp hơn so với từ áo quần.

- Trầm bổng:

- + Cả hai tiếng đều ngang hàng nhau.
- + Không có tiếng nào phụ.
- + Là âm thanh khi cao khi thấp rất êm tai.

- Xét riêng từng tiếng:

- + Trầm: âm thanh ở âm vực thấp
- + Bổng: âm thanh ở âm vực cao

=> Nghĩa hẹp hơn so với từ trầm bổng.



III. Luyện tập

Câu 1: Xếp các từ ghép suy nghĩ, lâu đời, xanh ngắt, nhà máy, nhà ăn, chài lưới, cây cỏ, ẩm ướt, đầu đuôi, cười nụ theo bảng phân loại sau:

Từ ghép chính phụ	Từ ghép đẳng lập
Lâu đời, xanh ngắt, nhà máy, nhà ăn, cười nụ	Suy nghĩ, ẩm ướt, đầu đuôi, chài lưới, cây cỏ

Câu 2: Điền thêm tiếng vào sau các tiếng dưới đây để tạo thành từ ghép chính phụ:

bút chì	ăn trưa
thước kẻ	trắng xóa
mưa bụi	vui mắt
làm việc	nhát chết

Câu 3: Điền thêm tiếng vào sau các tiếng dưới đây để tạo thành các từ ghép đẳng lập:

núi	sông	mặt	mũi
	rừng		mày
ham	chơi	học	hỏi
	muốn		hành
xinh	đẹp	tươi	trẻ
	tươi		cười

Câu 4:

+ Các cụm sai: một cuốn sách vở, một quyển sách vở.

+ Sai vì: sách vở là từ ghép đẳng lập có ý nghĩa khái quát nên không dùng với nghĩa tính đếm. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, từ ghép đẳng lập kết hợp một cách hợp lý với những danh từ chỉ đơn vị đứng trước (bộ, chuyến,...) thì vẫn được dùng với nghĩa tính đếm như: một bộ quần áo, một chuyến đi lại, v.v...

Câu 5:

a.

+ Không phải mọi thứ hoa có màu hồng đều gọi là hoa hồng.

+ Hoa hồng ở đây dùng để gọi tên một loài hoa, như: hoa lan, hoa cúc, hoa hồng, hoa đào...

+ Hoa hồng có rất nhiều loại: hoa hồng bạch, hoa hồng vàng, hoa hồng đỏ.

b.

+ Em Nam nói "Cái áo dài của chị em ngắn quá!" là hoàn toàn đúng.

+ Bởi lẽ áo dài ở đây là một từ ghép phân loại chỉ một loại áo có tà rất dài tới quá đầu gối, khác với tà áo sơ mi thường ngắn ngang hông.

c. Cà chua là một danh từ chỉ một loại quả giống quả: cà pháp, cà bát, cà tím, chứ không phải là quả cà có vị chua.

+ Nói: "Quả cà chua này ngọt quá!" hoàn toàn được.

d.

+ Không phải mọi loại cá có màu vàng đều gọi là cá vàng.

+ Cá vàng là một loại cá cảnh thường được nuôi trong chậu, hoặc bể. Chúng có mắt lồi, thân tròn, ngắn, đuôi rất to đẹp và dài và có nhiều màu sắc khác nhau: đỏ, đen, bạc nhưng phổ biến là màu vàng.

Câu 6:

- Hai từ mát tay và nóng lòng ghép từ hai tính từ chỉ cảm giác (mát, nóng) với hai danh từ (tay, lòng). Khi ghép lại, các từ này có nghĩa khác hẳn với nghĩa của các từ tạo nên chúng.

+ Mát tay: chỉ những người dễ đạt được kết quả tốt, dễ thành công trong công việc (như chữa bệnh, chăn nuôi,...).

+ Nóng lòng: chỉ trạng thái (tâm trạng của người) rất mong muốn được biết hay được làm việc gì đó.

- Các từ gang và thép vốn là những danh từ chỉ vật. Nhưng khi ghép lại, chúng trở thành từ mang nghĩa chỉ phẩm chất (của con người.)

- Các từ tay và chân cũng vậy. Chúng vốn là những danh từ nhưng khi ghép lại, nó trở thành từ mang nghĩa chỉ một loại đối tượng (người).

Câu 7: Xác định tiếng chính trong các từ, tiếp tục xác định tiếng chính và phụ với các tiếng còn lại. Mũi tên trong mô hình là chỉ sự bổ sung nghĩa của tiếng phụ cho tiếng chính. Theo mô hình bổ sung nghĩa này, ta có:

+ Máy hơi nước: máy là tiếng chính; hơi nước là phụ, trong đó nước phụ cho hơi.

+ Than tổ ong: than là tiếng chính; tổ ong là phụ, trong đó ong phụ cho tổ.

+ Bánh đa nem: bánh đa là chính, nem là phụ; trong bánh đa, bánh là chính, đa là phụ.